

Số: 123 /2024/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 31 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 về “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Cao Thị R, sinh năm 1976.

Địa chỉ: số 50/1, ấp A, xã M, huyện T, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Văn Luân E, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Văn Luân E và bà Cao Thị R.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ghi nhận ông Phạm Văn Luân E và bà Cao Thị R có 02 con chung tên Phạm Thanh T, sinh ngày 20/4/1998 và Phạm Thanh H, sinh ngày 12/6/1999. Hiện các con chung đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Văn Luân E và bà Cao Thị R tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Bà Cao Thị R tự nguyện chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0001069 ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Bà Cao Thị R được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- CCTHADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Tâm